TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN** Số: 169/2017/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Quỳnh Lưu, ngày 20 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 243/2017/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, Sinh năm 1993

Địa chỉ: Xóm A, xã N, huyện P, tỉnh Nghệ An;

Bị đơn: Anh Ngô Xuân N, sinh năm 1991

Địa chỉ: Xóm B, xã Q, huyện P, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị T và anh Ngô Xuân N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Ngô Xuân T, sinh ngày 18/6/2012 cho chị Lê Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Ngô Xuân N do chị Lê Thị T không yêu cầu.

Anh Ngô Xuân N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị T và anh Ngô Xuân N không ai yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị T thỏa thuận chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã

nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số 0004771, ngày 12/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Hoàn trả cho chị Lê Thị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Q.Lưu;
- CCTHADS huyện Q.Lưu;
- UBND xã N;
- TAND tỉnh Nghệ an;
- Lưu hồ sơ, VP Tòa án.

Hồ Đạt Nghiệm